TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2025/HS-ST
Ngày: 11 - 04 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Trường Bảo.

2. Bà Đinh Thị Nguyệt.

***- Thư ký phiên Tòa*:** Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú – Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST - HS, ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST - HS, ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1979; nơi sinh tỉnh: Bình Thuận; nơi thường trú: thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Trịnh Thị Kim L, sinh năm 1943 (đã chết); vợ là Phạm Thị Hồng V1, sinh năm 1981; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú": Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm 1964; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm L1 (đã chết); bà Lê Thị Đ (đã chết); vợ Lê Thị Kim A, sinh năm 1965; con có 02 người lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú": Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thanh D**, sinh năm 2003; nơi sinh: Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B, sinh năm 1962; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú": Có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn S1**, sinh năm 1972, nơi sinh: Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1, sinh năm 1946 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1946 (đã chết); vợ: Lê Thị Kim H1, sinh năm 1976 (đã chết); con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú": Có mặt.

5. Họ và tên: **Bùi Thị Kim T2**, sinh năm 1988, nơi sinh: Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn G, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi L2 (đã chết) và bà Huỳnh Thị C; chồng: Đoàn Đức T3, sinh năm 1981 (đã ly hôn); con có hai người lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú": Có mặt.

6. Họ và tên: Phạm Thị Hồng V1, sinh năm 1981; nơi sinh: Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1956 và bà Lê Thị M, sinh năm 1953; chồng: Nguyễn Văn S, sinh năm 1979; con có hai người lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại: Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

7. **Họ và tên: Trần C1,** sinh năm 1979; nơi sinh: Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ1, sinh năm 1931 (đã chết) và bà Huỳnh Thị L3, sinh năm 1934 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị D1, sinh năm 1981; con có hai người lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú": Có mặt.

8. Họ và tên: Đồng Thị O, sinh năm 1979; nơi sinh: Bình Thuận; nơi thường trú: Thôn C, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Xuân Đ2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T4; chồng: Phạm Ngọc H2, sinh năm 1977; con có hai người lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú": Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn C2, sinh năm 1979; nơi thường trú: Thôn D, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Nguyễn Doãn B1, sinh năm 1983; nơi thường trú: Thôn H, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

- Nguyễn Tấn H3, sinh năm 1996; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Nguyễn Tấn D2, sinh năm 1993; nơi thường trú: Thôn A, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

- Nguyễn Thị M1, sinh năm 1968; nơi thường trú: Thôn B, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

- Đặng Thị Thúy H4, sinh năm 1985; nơi thường trú: Thôn A, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Nguyễn Minh V, sinh năm 2003; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Nguyễn Thị Phương N2, sinh năm 1984; nơi thường trú: Thôn D, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

- Nguyễn Văn T5, sinh năm 1977; nơi thường trú: Thôn B, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt.

- Trần Thị L4, sinh năm 1988; nơi thường trú: Thôn E, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 10/7/2024 nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã G tiến hành kiểm tra nhà của vợ chồng ông Nguyễn văn S, sinh năm 1979 và bà Phạm Thị Hồng V1, sinh năm 1981 cùng ở thôn E, G, T, Bình Thuận. Phát hiện trên bàn học nằm trên đường luồng từ phòng khách xuống phòng ngủ có 01 cuốn vở học sinh, bên trong có 04 trang ghi phơi cá độ bóng đá; cùng lúc này tổ công tác yêu cầu bà V1 giao

nộp 01 điện thoại Iphone 6s plus số seri: F2LSV1ALHFM5 và 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, số seri: MLXJCMY2QF để kiểm tra thì phát hiện trong tin nhắn điện thoại có liên lạc mua bán số đề của V1 với các con bạc khác; yêu cầu S giao nộp 01 điện thoại hiệu Nokia số seri: 357332568475616. Tổ công tác tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc và niêm phong tang vật, mời S và V1 về cơ quan Công an làm việc. Qua làm việc S và V1 đã khai nhận toàn bộ hành vi cá độ bóng đá và ghi số đề ăn thua bằng tiền, cụ thể:

Giải bóng đá Euro diễn ra từ ngày 15/6/2024, S nảy sinh ý định lấy kèo cá cược trên mạng để trực tiếp cá độ bóng đá ăn thua bằng tiền với người khác. S lên mạng vào trang Web https://keobongdatv.cclấy kèo về và tự mình ra kèo để các con bạc cá cược bóng đá với mình và trực tiếp chung tiền thắng thua với người chơi; hình thức chơi là S cho mọi người đặt cược qua tin nhắn hoặc điện thoại trực tiếp cho S rồi cân kèo đối với những người đặt cược các đội bóng để ăn được 10% số tiền đánh cá độ bóng đá của người chơi và thắng thua với số tiền người đặt tỷ số như tỷ lệ kèo trên mạng đưa ra với người cược trước khi đội bóng diễn ra. Đến khoảng 02 giờ, ngày 10/7/2024 diễn ra trận bóng đá bán kết 1 giữa đội Tây Ban Nha gặp Pháp các con bạc đã cá cược với S trước đó gồm:

- Phạm Văn H, sinh năm 1964 ở thôn E, G, T, Bình Thuận, nhắn tin qua điện thoại cho S cược đội Tây Ban N3 thắng pháp với số tiền 10.000.000 đồng; bắt tỷ số: Tây Ban Nha thắng P (1-2 với số tiền 500.000 đồng và tỷ số 2-1 số tiền 500.000 đồng); Tây Ban Nha hòa Pháp (1-1 với số tiền 300.000 đồng và tỷ số 2-2 với số tiền 300.000 đồng). Tổng số tiền H đặt cược với S là: 11.600.000 đồng. Kết quả Tây Ban Nha thắng Pháp và thắng tỷ số 2-1. H thắng 13.000.000 đồng.
- Nguyễn S1, sinh năm 1972 ở thôn E, G, T, Bình Thuận, gọi điện cho S đặt cược "Tài 3 triệu đồng" (Tây Ban Nha thắng Pháp 3.000.000 đồng), ghi tỷ số Tây Ban Nha thắng P với số tiền 700.000 đồng. Tổng số tiền Sáu cược với S là: 3.700.000 đồng. Kết quả Tây Ban Nha thắng Pháp và thắng tỷ số 2-1. Sáu thắng 9.700.000 đồng.
- Bùi Thị Kim T2, sinh năm 1988 ở thôn G, G, T, Bình Thuận, gọi điện cho S bắt Tây Ban Nha thắng Pháp kèo cả trận với số tiền 1.000.000 đồng; Tây Ban Nha thắng Pháp kèo ở hiệp 2 với số tiền 1.000.000 đồng; kèo tỷ số thì T2 đặt 5 đến 6 tỷ số, mỗi tỷ số từ 30.000 đồng đến 300.000 đồng; trong đó kèo tỷ số Tây Ban Nha thắng P với số tiền 300.000 đồng. Tổng số tiền T2 cược với S là: 2.300.000 đồng. Kết quả Tây Ban Nha thắng Pháp và thắng tỷ số 2-1. Thế thắng 4.700.000 đồng.
- Nguyễn Thanh D, sinh năm 2003 ở thôn E, G, T, Bình Thuận, gọi điện thoại cho S đặt cược Pháp thắng 4.000.000 đồng, X hiệp 1: 4.000.000đ; đặt cược tài hiệp 2 với số tiền là 8.000.000đ. Đặt cược nhiều tỷ số cho đội Pháp thắng, không nhớ cụ thể từng tỷ số đã đặt cược, nhưng nhớ chính xác tổng số tiền đặt cược là 2.700.000đ. Kết quả, đội Tây Ban Nha thắng đội Pháp. Nguyễn Thanh D thua tổng cộng là 18.700.000đ.
- Trần C1, sinh năm 1979 ở thôn E, G, T, Bình Thuận, gọi điện cho S cược đội Tây Ban N3 thắng Pháp với số tiền 3.500.000 đồng; bắt 07 tỷ số, mỗi tỷ số từ

300.000 đồng đến 400.000 đồng, tổng số tiền đặt cược tỷ số với S là 2.650.000 đồng. Tổng số tiền C1 đặt cược là: 6.150.000 đồng. Kết quả C1 thua.
- Nguyễn Văn C2, sinh năm 1979 ở thôn D, G, T, Bình Thuận, gọi điện cho S cược các tỷ số với số tiền 1.400.000 đồng, trúng tỷ số Tây Ban Nha thắng P với số tiền đặt cược là 300.000 đồng và thắng 3.000.000 đồng. Tổng số tiền C2 đặt cược với S là: 1.400.000 đồng. Kết quả C2 thắng 3.000.000 đồng.
- Nguyễn Doãn B1, sinh năm 1983 ở thôn H, G, T, Bình Thuận, đến gặp S để ghi cá cược các tỷ số, cược đội Pháp kèo cả trận với số tiền là 1.500.000 đồng; kèo "Xỉu" với số tiền là 1.000.000 đồng; cược tỷ số 0-0 với số tiền 150.000 đồng; tỷ số 0-1 với số tiền là 100.000 đồng. Tổng số tiền B1 đặt cược với S là: 2.750.000 đồng. Kết quả B1 thua.
- Nguyễn Tấn H3, sinh năm 1996 ở thôn E, G, T, Bình Thuận, nhắn tin cho S để ghi cá cược các tỷ số 0-0 với số tiền 200.000 đồng; tỷ số 0-1 và 1 mỗi tỷ số với số tiền là 400.000 đồng. Tổng số tiền H3 đặt cược tỷ số với S là: 1.190.000 đồng. Kết quả H3 thua.
- Nguyễn Tấn D2, sinh năm 1993 ở thôn A, G, T, Bình Thuận, gọi điện cho S cược đội Tây Ban N3 thắng Pháp với số tiền là 900.000 đồng; bắt tỷ số Tây Ban Nha thắng P với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền D2 đặt cược với S là: 1.000.000 đồng. Kết quả D2 thắng 1.900.000 đồng.
- Nguyễn Thị M1, sinh năm 1968 ở thôn B, G, T, Bình Thuận, nhắn tin qua Zalo ghi cá cược các tỷ số với S; không nhớ ghi bao nhiêu tỷ số và những tỷ số nào, chỉ biết tổng số tiền cược tỷ số với S là: 680.000 đồng. Kết quả M1 thua.
- Tổng số tiền các con bạc đặt cược cá độ bóng ăn thua bằng tiền với S gồm: Phạm Văn H là: 24.600.000 đồng; Nguyễn S1 là: 13.400.000 đồng; Bùi Thị Kim Thế L5: 7.000.000 đồng; Nguyễn Thanh D 18.700.000đ; Trần C1 là: 6.150.000 đồng; Nguyễn Văn C2 là: 4.400.000 đồng; Nguyễn Doãn B1 là: 2.750.000 đồng; Nguyễn Tấn H3 là: 1.190.000 đồng; Nguyễn Tấn D2 là: 2.900.000 đồng; Nguyễn Thị M1 là: 680.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 81.770.000 đồng. Khi trận bóng đá kết thúc thì giữa Nguyễn Văn S với các con bạc chưa thanh toán tiền thắng thua cho nhau, thì bị Công an huyện T phát hiện.
Ngày 10/7/2024 Phạm Thị Hồng V1, sinh năm 1981 ở thôn E, G, T, Bình Thuận, đánh bạc bằng hình thức ghi số đề ăn thua bằng tiền cho các con bạc khác và hình thức thanh toán tiền thắng thua cho nhau là vào khoảng sau 17 giờ hàng ngày hoặc sáng ngày hôm sau gặp nhau lấy tiền thắng thua, gồm:
- Đồng Thị O, sinh năm 1979 ở thôn C, G, T, Bình Thuận, có một số lần đánh bạc với Phạm Thị Hồng V1 bằng hình thức ghi lô đề, số đề thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 15 giờ, ngày 10/7/2024 O nhắn tin qua Zalo cho V1 ghi lô đề, số đề ở 3 đài xổ số kiến thiết xổ cùng giờ (Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng).
+ Lô: 24, 28, 68, 39, 79 đánh bao lô, mỗi số 5.000 đồng; tương ứng với số tiền là (5.000 đồng x 5 số = 25.000 đồng x 18 lô = 450.000 đồng).
- Đánh số: 28, 29, 39, 79 bao lô, mỗi số 2.000 đồng; tương ứng với số tiền là (2.000 đồng x 4 số = 8.000 đồng x 18 lô = 144.000 đồng).
- Đánh đầu đuôi: Số 172, mỗi số 25.000 đồng; tương ứng với số tiền là (25.000 đồng x 2 số = 50.000 đồng).

- Đánh đầu, đuôi: Số B mỗi số 18.000 đồng; tương ứng với số tiền là (18.000 đồng x 2 số = 36.000 đồng).
- Đánh đầu, đuôi: Số 06, 46, 86, mỗi số 10.000 đồng; tương ứng với số tiền là (10.000 đồng x 3 số = 30.000 đồng x 02 lô (đầu, đuôi) = 60.000 đồng).
- Đánh số: 33 đầu với số tiền 170.000 đồng; đánh số 33 đuôi với số tiền 10.000 đồng; tương ứng với số tiền là (170.000 đồng + 10.000 đồng = 180.000 đồng).
- Đánh số: 261 đầu, đuôi với số tiền 10.000; tương ứng với số tiền là (10.000 đồng x 2 số = 20.000 đồng).
- Đánh số: 39 đầu; số 79 đuôi, mỗi số 21.000 đồng; tương ứng với số tiền là (21.000 đồng x 2 số = 42.000 đồng x 2 lô (đầu, đuôi) = 84.000 đồng).
+ Lô: 73 đánh bao lô 3 đài, mỗi số 10.000 đồng; tương ứng với số tiền là (10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng x 3 đài = 540.000 đồng).
- Đánh số: 10 bao lô 3 đài, mỗi số 10.000 đồng; tương ứng với số tiền là (10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng x 3 đài = 540.000 đồng).
- Đánh số: 05 bao lô 3 đài, mỗi số 10.000 đồng; tương ứng với số tiền là (10.000 đồng = 18 lô = 180.000 đồng x 3 đài = 540.000 đồng).
- Đánh số: 78 bao lô 3 đài, mỗi số 5.000 đồng; tương ứng với số tiền là (5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng x 3 đài = 270.000 đồng).
- Đánh số: 76 bao lô 3 đài, mỗi số 5.000 đồng; tương ứng với số tiền là (5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng x 3 đài = 270.000 đồng).
- Đánh số: 72 bao lô 3 đài, mỗi số 5.000 đồng; tương ứng với số tiền là (5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng x 3 đài = 270.000 đồng).
- Đánh số: 48, 13 bao lô 3 đài, mỗi số 5.000 đồng; tương ứng với số tiền là (5.000 đồng x 2 số = 10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng x 3 đài = 540.000 đồng).
- Đánh số: 43 bao lô 3 đài, mỗi số 10.000 đồng; tương ứng với số tiền là (10.000 đồng x 18 lô = 180.000 đồng x 3 đài = 540.000 đồng).
+ Lô: Đánh số 16 đánh bao lô 3 đài, mỗi số 20.000 đồng; tương ứng với số tiền là (20.000 đồng x 18 lô = 360.000 đồng x 3 đài = 1.080.000 đồng).
+Lô: Đánh số 41, 30, 42 đánh bao lô 3 đài, mỗi số 5.000 đồng; tương ứng với số tiền là (5.000 đồng x 3 số = 15.000 đồng x 18 lô = 270.000 đồng x 3 đài = 810.000 đồng).
+Lô: Đánh số 59 với 3 đài, mỗi số 5.000 đồng; tương ứng với số tiền là (5.000 đồng x 18 lô = 90.000 đồng x 3 đài = 270.000 đồng).
Tổng số tiền Đồng Thị O đánh bạc ăn thua bằng tiền, bằng hình thức ghi số đề ở các đài (Đồng Nai, Cần Thơ, Sóc Trăng), ngày 10/7/2024 là: 6.694.000 đồng.
- Đặng Thị Thúy H4, sinh năm 1985 ở thôn A, G, T, Bình Thuận, liên hệ qua Zalo với V1 đánh bạc ăn thua bằng tiền, hình thức cá cược ghi lô, số đề.
- Đặt lô số: 10, 810 đài xổ số Đồng Nai, mỗi số 50.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược là 1.400.000 đồng; Đặt lô số 28, 68, đài xổ số C3 mỗi số 5.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược là 140.000 đồng; Đặt lô số 25 với 2 đài, mỗi số 5.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược là 140.000 đồng; đặt đầu số 52 với số tiền 50.000 đồng; đuôi số 52 với số tiền 10.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược là 60.000 đồng; đặt xì chủ số 252, mối số 10.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược là 20.000 đồng; đặt

xì chủ số 737, mối số 15.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược là 30.000 đồng. Tổng số tiền H4 đặt cược với V1 vào ngày 10/7/2024 là 1.780.000 đồng.
- Nguyễn Thị Phương N2, sinh năm 1984 ở thôn C, G, T, Bình Thuận, ngày 10/7/2024 N2 nhắn tin cho V1 ghi đề số 810 bao lô với số tiền 35.000 đồng, tương ứng với số tiền là (35.000 đồng x 18 lô = 630.000 đồng).
- Nguyễn Văn T5, sinh năm 1977 ở thôn B, G, T, Bình Thuận, ngày 10/7/2024 T5 nhắn tin qua zalo cho V1 ghi số đề cá cược; đánh số 24 bao lô với số tiền 10.000 đồng, đài Đồng Nai. Tổng số tiền đặt cược là 180.000 đồng; đánh số 53 bao lô với số tiền 10.000 đồng, đài Đồng Nai. Tổng số tiền đặt cược là 180.000 đồng; đánh số 990 bao lô với số tiền 5.000 đồng, đài Đồng Nai. Tổng số tiền đặt cược là 90.000 đồng; đánh X chủ số 990 với số tiền 25.000 đồng đài Đồng Nai. Tổng số tiền đặt cược là 25.000 đồng. Tổng số tiền T5 đặt cược các lô đề là: 475.000 đồng.
- Trần Thị L4, sinh năm 1988 ở thôn B, G, T, Bình Thuận, có tham gia đặt cược số đề với V1, nhưng ngày cụ thể không nhớ, tổng số tiền đặt cược từ khoảng 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Đến ngày 22/6/2024 L4 còn thiếu 4.200.000 đồng tiền cá cược ghi số đề của V1.
- N (D), sinh năm 1972 ở thôn E, G, T, Bình Thuận; ngày 08/7/2024 và ngày 09/7/2024 S1 nhắn tin qua zalo cho V1 ghi số đề cá cược với V1; đánh số 56, 89, 96, 83, 12, 172, 72, 39 bao lô, mỗi số khoảng từ 5.000 đồng đến 15.000 đồng. Tổng số tiền đặt cược 02 ngày là: 2.050.000 đồng.
- Nguyễn Thị M1, sinh năm 1968 ở thôn B, G, T, Bình Thuận; ngày 09/7/2024 M1 nhắn tin cho V1 qua ứng dụng Messenger ghi số đề cá cược các đài xổ số Bến Tre, Vũng Tàu và Bạc Liêu với tổng số tiền 430.000 đồng, nhưng thua không thắng số nào.
- Nguyễn Minh V, sinh năm 2003 ở thôn E, G, T, Bình Thuận, ngày 09/7/2024 có ghi giùm cho một người phụ nữ (không rõ nhận thân lai lịch), với tổng số tiền là: 770.000 đồng.
Tổng số tiền các con bạc đặt cược bằng hình thức ghi lô đề, số đề ăn thua bằng tiền với Phạm Thị Hồng V1 vào ngày 10/7/2024 gồm: Đồng Thị O là: 6.694.000 đồng; Đặng Thị Thúy H4 là: 1.780.000 đồng; Nguyễn Thị Phương N2 là 630.000 đồng; Nguyễn Văn T5 là 475.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là: 9.579.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSND-TL, ngày 06/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Đánh bạc" theo khoản 2 Điều 321 BLHS; Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với Nguyễn Văn S, Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn S Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 về tội "Đánh bạc".

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 và điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

- Xử phạt Nguyễn Văn S: 03 năm đến 03 năm 06 tháng, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 05 năm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 35 BLHS:

- Xử phạt Phạm Thị Hồng V1: 10.000.000đ đến 15.000.000đ

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS:

- Xử phạt Phạm Văn H: 01 năm 06 tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS:

- Xử phạt Nguyễn S1: 20.000.000đ đến 30.000.000đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 BLHS:

- Xử phạt Bùi Thị Kim T2: 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

- Xử phạt Nguyễn Thanh D: 25.000.000đ đến 30.000.000đ.

- Xử phạt Trần C1: 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

- Xử phạt Đồng Thị O: 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

Về vật chứng:

Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền 68.876.000đ; 01 điện thoại Iphone 6s Plus, số sê ri: F2LSV1ALHFM5; 01 điện thoại Iphone 14 Pro Max, số sê ri: MLXJCMY2QF; 01 điện thoại Nokia số sê ri: 357332568475616 đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo trong vụ án:

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có căn cứ xác định hành vi của các bị cáo như sau:

Vào thời điểm trước khi diễn ra trận bóng đá ở vòng chung kết Euro, vào lúc 02 giờ, ngày 10/7/2024 giữa hai đội Pháp và Tây Ban Nha. Nguyễn Văn S tổ chức ghi cá cược bóng đá ăn thua bằng tiền cho một số người tham gia chơi. Số tiền đặt cược của những người tham gia chơi, cụ thể như sau:

- Phạm Văn H: 11.600.000đ; Nguyễn S1: 3.700.000đ; Nguyễn Thanh D: 18.700.000đ; Bùi Thị Kim T2: 2.300.000đ; T: 6.150.000đ; Nguyễn Văn C2: 1.400.000đ; Nguyễn Doãn B1: 2.750.000đ; Nguyễn Tấn H3: 1.190.000đ; Nguyễn Tấn D2: 1.000.000đ; Nguyễn Thị M1: 680.000đ.

Sau khi kết thúc trận đấu giữa đội Tây Ban Nha và Pháp thì số tiền thắng cược của những người tham gia là: Phạm Văn H: 13.000.000đ; Nguyễn Sáu: 9.700.000đ; Bùi Thị Kim T2: 4.700.000đ; Nguyễn Văn C2: 3.000.000đ; Nguyễn Tấn D2: 1.900.000đ.

Như vậy, tổng số tiền của những người tham gia đặt cược trận bóng đá giữa đội Pháp – Tây Ban Nha với Nguyễn Văn S được xác định như sau: Phạm Văn H: 24.600.000đ; Nguyễn S1: 13.400.000đ; Bùi Thị Kim T2: 7.000.000đ; Nguyễn Thanh D: 18.700.000đ; T: 6.150.000đ; Nguyễn Văn C2: 4.400.0000đ; Nguyễn Doãn B1: 2.750.000đ; Nguyễn Tấn H3: 1.190.000đ; Nguyễn Tấn D2: 2.900.000đ; Nguyễn Thị M1: 680.000đ.

Tổng số tiền Nguyễn Văn S tham gia đặt cược với những người tham gia chơi là: 81.770.000đ.

- Vào ngày 10/7/2024, Phạm Thị Hồng V1 làm chủ đề để cho một số người tham gia đặt cược ăn thua bằng tiền như sau: Đồng Thị O: 6.694.000đ; Đặng Thị Thúy H4: 1.780.000đ; Nguyễn Thị Phương N2: 630.000đ; Nguyễn Văn T5: 475.000đ. Tổng số tiền Phạm Thị Hồng V1 nhận đặt cược vào ngày 10/7/2024 là 9.579.000đ.

Như vậy, các bị cáo Nguyễn Văn S, Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Thế nhưng, các bị cáo Nguyễn Văn S, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 tham gia chơi đặt cược cá độ bóng đá; Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O tham gia đặt cược bằng hình thức đánh số đề ăn thua bằng tiền. Số tiền các bị cáo tham gia là: Nguyễn Văn S: 81.770.000đ; Phạm Văn H: 24.600.000; Nguyễn Sáu: 13.400.000đ; Bùi Thị Kim T2: 7.000.000đ; Nguyễn Thanh D: 18.700.000đ; T: 6.150.000đ; Phạm Thị Hồng V1: 9.579.000đ; Đồng Thị O: 6.694.000đ. Cho nên, bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 321 BLHS. Các bị cáo Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn S, Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho nên, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cho nên, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn S được Ủy ban nhân dân xã G tặng giấy khen vì đã có thành tích đóng góp trong phong trào thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2023. Nguyễn Văn S đã tài trợ, ủng hộ trường THCS D3 01 giếng khoan cung cấp nước sinh hoạt cho học sinh và ủng hộ một phần kinh phí làm sân cầu lông cho học sinh vui chơi, luyện tập. Bị cáo Phạm Thị Hồng V1 có ông nội được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo Nguyễn Thanh D có thời gian phục vụ trong quân đội từ tháng 02/2022 đến tháng 02/2024. Bị cáo Bùi Thị Kim T2 đã ly hôn chồng và hiện nay đang trực tiếp nuôi hai người con còn nhỏ nên có điều kiện gia đình khó khăn. Cho nên, các bị cáo Nguyễn Văn S, Phạm Thị Hồng V1, Nguyễn Thanh D, Bùi Thị Kim T2 được xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo:

Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn S có quá trình nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Hiện nay, vợ bị cáo là Phạm Thị Hồng V1 đang bị bệnh ung thư tuyến giáp di căn qua hạch đang giai đoạn xạ trị. Trong giai đoạn điều trị, bị cáo Nguyễn Văn S là người trực tiếp chăm sóc Phạm Thị Hồng V1. Hoàn cảnh gia đình bị cáo đang khó khăn. Nếu áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thì gia đình bị cáo sẽ rơi vào điều kiện đặc biệt khó khăn. Phạm Thị Hồng V1 sẽ không có người chăm sóc trong thời gian điều trị. Cho nên, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần áp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ cải tại giáo dục bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

Đối với bị cáo Phạm Văn H phạm tội trong trường hợp được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Cho nên, chỉ cần áp dụng hình

phạt cải tạo không giam giữ; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội là phù hợp với Điều 36 BLHS.

Bị cáo làm nghề buôn bán có thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với các bị cáo Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Trần C1 chỉ cần xử phạt tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 35 BLHS.

[7] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh gồm:

- 01 điện thoại di động iphone 6s Plus số sê ri: F2LSV1ALHFM5; 01 điện thoại iphone 14 Pro Max số sê – ri: MLXJCMY2QF; 01 điện thoại di động Nokia số imei: 357332568475616. Đây là các phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc tham gia đặt cược với nhau. Cho nên, cần tịch thu, nộp ngân sách là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Số tiền 68.876.000đ. Đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn S, Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn C2, Nguyễn Doãn B1, Nguyễn Tấn H3, Nguyễn Tấn D2, Nguyễn Thị M1, Đặng Thị Thúy H4, Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Phương N2, Nguyễn Văn T5, Trần Thị L4 đã có hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Tuy nhiên, số tiền tham gia đánh bạc của những người có quyền lợi, nghĩa vụ lên quan chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xử phạt vi hành chính là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2; khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Văn S: 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/4/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T để giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Nguyễn Văn S) cố ý vi phạm hai nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo (Nguyễn Văn S) phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1; khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Văn H: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh B nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T để giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Văn H.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thanh D, Phạm Thị Hồng V1, Bùi Thị Kim T2 áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Phạm Thị Hồng V1: Số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).
- Xử phạt Đồng Thị O: Số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).
- Xử phạt Nguyễn S1: Số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).
- Xử phạt Bùi Thị Kim T2: : Số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).
- Xử phạt Nguyễn Thanh D: Số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).
- Xử phạt Trần C1: Số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Về vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động iphone 6s Plus số sê ri: F2LSV1ALHFM5; 01 điện thoại iphone 14 Pro Max số sê – ri: MLXJCMY2QF; 01 điện thoại di động Nokia số imei: 357332568475616. Đây là các phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc tham gia đặt cược với nhau. Cho nên, cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Số tiền 68.876.000đ.

(Tất cả các vật chứng trên hiện nay đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh và giấy nộp tiền ngày 20/12/2024).

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn Sơn Phạm Thị Hồng V1, Đồng Thị O, Phạm Văn H, Nguyễn S1, Bùi Thị Kim T2, Nguyễn Thanh D, Trần C1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự, sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/4/2025). Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết (đã giải thích quyền kháng cáo).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Yến

Nơi nhận:
+ Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo; NCQLNVLQ.
- VKSND huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam khu vực Tánh Linh;
- UBND xã Gia An (thay T/B);
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.